

Số: 125/2016/QĐ-UBND

Lào Cai, ngày 20 tháng 12 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về mức thu, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép lao động  
cho người nước ngoài làm việc tại Việt Nam trên địa bàn tỉnh Lào Cai**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí;*

*Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai quy định mức thu, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai theo Luật phí và lệ phí;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Lào Cai tại Tờ trình số 1021a/TTr-STC ngày 19 tháng 12 năm 2016.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Quy định mức thu, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại Việt Nam trên địa bàn tỉnh Lào Cai**

**1. Đối tượng nộp**

Người sử dụng lao động nước ngoài nộp khi được cơ quan quản lý nhà nước cấp phép lao động và cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại các đơn vị trên địa bàn tỉnh Lào Cai theo quy định của pháp luật.

**2. Mức thu lệ phí**

2.1. Cấp mới giấy phép lao động: 500.000 đồng/01 giấy phép.

2.2. Cấp lại giấy phép lao động: 400.000 đồng/01 giấy phép.

### 3. Cơ quan, đơn vị thu lệ phí

3.1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

3.2. Ban quản lý khu kinh tế tỉnh Lào Cai.

### 4. Quản lý và sử dụng số tiền lệ phí thu được

4.1. Cơ quan thu phí nộp 100 % số tiền phí thu được vào ngân sách nhà nước.

4.2. Quản lý và sử dụng:

a) Nguồn thu phí thực hiện theo các quy định hiện hành về quản lý tài chính;

b) Chứng từ thu thực hiện theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính về in, phát hành, quản lý và sử dụng các loại hóa đơn, dịch vụ; chứng từ thu tiền phí, lệ phí.

### **Điều 2. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội; Trưởng ban Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

#### **Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Sở Tư pháp;
- Công báo tỉnh;
- Báo Lào Cai; Đài Phát thanh và TH tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, các CV. *lưu*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Đặng Xuân Phong**